

Số: 41 /TB-UBND

Tu Mơ Rông, ngày 02 tháng 03 năm 2020

**THÔNG BÁO**  
**Tuyển dụng viên chức sự nghiệp công lập**  
**huyện Tu Mơ Rông năm 2020**

Căn cứ Công văn số 468/UBND-KTTH, ngày 20/02/2020 của UBND tỉnh Kon Tum: tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp của huyện Tu Mơ Rông;

Căn cứ Kế hoạch số 43/KH-UBND, ngày 02/03/2020. Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông thông báo tuyển dụng viên chức sự nghiệp công lập huyện Tu Mơ Rông năm 2020, cụ thể như sau:

**I. Chỉ tiêu, vị trí cần tuyển.**

**1. Số lượng cần tuyển.**

1.1. Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo: nhu cầu tuyển dụng năm 2020 là: 54 chỉ tiêu, trong đó:

- Ngành Giáo dục và Đào tạo: 33 chỉ tiêu, bao gồm:

+ **Giáo viên mầm non hạng IV-Mã số V.07.02.06:** 6 chỉ tiêu.

+ **Giáo viên Tiểu học hạng IV-Mã số V.07.03.09:** 18 chỉ tiêu (*Trong đó: giáo viên tiểu học đa môn: 13 chỉ tiêu; Giáo viên Tiếng Anh: 03 chỉ tiêu; Thể dục: 01 chỉ tiêu; Âm nhạc: 01 chỉ tiêu*).

+ **Giáo viên Trung học cơ sở hạng III-Mã số V.07.04.12:** 9 chỉ tiêu (*Môn Toán: 01 chỉ tiêu; Toán-Tin: 01 chỉ tiêu; Ngữ văn: 03 chỉ tiêu; Địa lý: 01 chỉ tiêu; Công nghệ: 01 chỉ tiêu; Tin học: 01 chỉ tiêu; Hóa học: 01 chỉ tiêu*).

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện: Nhu cầu tuyển dụng năm 2020 là 21 chỉ tiêu (*Nông nghiệp; Chăn nuôi thú y; Hàn, cơ khí; Tin học; Xây dựng; Toán; Sinh học; Hóa học; Văn học; Lịch sử; Địa lý; Vật lý; Văn phòng-Tổng hợp; Kế toán; Văn thư; Quản trị mạng; Quản lý đào tạo; Tư vấn giáo dục hướng nghiệp, khởi nghiệp, tuyển sinh GDTX; Điều hành quá trình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ*).

1.2. Sự nghiệp văn hóa-thông tin; sự nghiệp khác; đơn vị sự nghiệp công lập tự thu, tự chi:

- Trung tâm Văn hóa-Thể thao-Du lịch&Truyền thông: 5 chỉ tiêu.

- Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện: 4 chỉ tiêu.

- Ban quản lý xây dựng dự án ĐTXD huyện: 3 chỉ tiêu.

- Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện: 4 chỉ tiêu.

(Cụ thể theo biểu gửi kèm kế hoạch 43/KH-UBND)

## **II. Tiêu chuẩn, điều kiện người dự tuyển.**

**1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức**

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.
- Tuổi từ đủ 18 tuổi trở lên.
- Có đơn đăng ký dự tuyển.
- Có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm.
- Có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương (*Bản chứng thực*).
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

### **2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức**

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng xử lý biện pháp hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.
- Đối với người đang công tác tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước nếu có nguyện vọng đăng ký tham gia dự tuyển thì phải được sự nhất trí bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền quản lý.

### **3. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể đối với các vị trí tuyển dụng.**

#### **3.1. Giáo viên mầm non hạng IV-Mã số V.07.02.06:**

- Tiêu chuẩn chung về trình độ, đào tạo, bồi dưỡng:
  - + Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.
  - + Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Tương đương với trình độ A hay A1) trở lên; hoặc có chứng chỉ tiếng Xê Đăng.
  - + Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT, ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông (Tương đương với chứng chỉ tin học ứng dụng A) trở lên.
- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Theo quy định tại Khoản 3, Điều 6 Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 14/09/2015

của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non.

### **3.2. Giáo viên Tiểu học hạng IV-Mã số V.07.03.09:**

- Tiêu chuẩn chung về trình độ, đào tạo, bồi dưỡng:

+ Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm tiểu học trở lên.

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Tương đương với trình độ A hay A1) trở lên; hoặc có chứng chỉ tiếng Xê Đăng.

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT, ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông (Tương đương với chứng chỉ tin học ứng dụng A) trở lên.

- Riêng giáo viên tiếng Anh dạy tiểu học phải đảm bảo điều kiện quy định tại mục 1, Công văn số 1240/BGDĐT-NGCBQLGD, ngày 27/02/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển dụng giáo viên tiếng Anh dạy Tiểu học cụ thể như sau:

+ Có đủ năng lực ngôn ngữ bậc 4 (B2) trở lên đối với những người tốt nghiệp chuyên ngành Tiếng Anh theo Đề án ngoại ngữ 2020;

+ Có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm Tiếng Anh tiểu học do cơ sở đào tạo đã được Bộ GD&ĐT chỉ định cấp;

+ Có trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

+ Đảm bảo về năng lực ngôn ngữ và năng lực sư phạm để giảng dạy Tiếng Anh ở Tiểu học.

- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Theo quy định tại Khoản 3, Điều 6 Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 16/09/2015 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập.

### **3.3. Giáo viên Trung học cơ sở hạng III-Mã số V.07.04.12:**

- Tiêu chuẩn chung về trình độ, đào tạo, bồi dưỡng:

+ Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Tương đương với trình độ A hay A1) trở lên; hoặc có chứng chỉ tiếng Xê Đăng.

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT, ngày 11/03/2014 của Bộ

Thông tin và Truyền thông (Tương đương với chứng chỉ tin học ứng dụng A) trở lên.

- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Theo quy định tại Khoản 3, Điều 6 Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 16/09/2015 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS công lập.

- Riêng giáo viên tiếng Anh dạy THCS phải đảm bảo điều kiện: Có đủ năng lực ngôn ngữ bậc 4 (B2) trở lên đối với những người tốt nghiệp chuyên ngành Tiếng Anh theo Đề án ngoại ngữ 2020.

**3.4. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể dự tuyển các đơn vị sự nghiệp là Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, Trung tâm văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện, Ban quản lý dự án ĐTXD huyện, Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng, trung cấp trở lên đúng với chuyên ngành vị trí cần tuyển.

- Có trình độ ngoại ngữ phù hợp theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (Tương đương với chứng chỉ tin học ứng dụng A trở lên).

### **III. Hồ sơ, thời gian, địa điểm nộp đăng ký dự tuyển.**

#### **1. Hồ sơ dự tuyển gồm:**

Mỗi thí sinh dự tuyển nộp 02 Phiếu đăng ký dự tuyển trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Phiếu đăng ký dự tuyển khai không đúng sự thật sẽ bị xóa tên khỏi danh sách dự tuyển hoặc bị hủy kết quả tuyển dụng và không được hoàn lại lệ phí dự tuyển đã nộp.

- 02 phong bì dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận.

#### **2. Thời gian phát hành, nhận hồ sơ.**

- Thời gian thông báo từ ngày 05/03/2020 đến ngày 05/04/2020 (làm việc trong giờ hành chính).

**3. Địa điểm phát hành và thu nhận hồ sơ, phiếu đăng ký dự xét tuyển:** Tại Phòng Nội vụ UBND huyện Tu Mơ Rông (Thôn Kon Tun, xã Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum).

**4. Quy chế xét tuyển:** Thực hiện theo Quy chế tổ chức xét tuyển công chức, viên chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (*ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ*).

#### **IV. Hình thức, nội dung tuyển dụng**

**1. Hình thức tuyển dụng:** Xét tuyển.

**2. Nội dung xét tuyển.**

##### **2.1. Vòng 1**

- Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 quy định.

- Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng phải thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

- Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức xét vòng 2.

##### **2.2. Vòng 2**

*\* Đối với tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện:*

- Kiểm tra sát hạch thông qua đánh giá năng lực soạn Giáo án, để kiểm tra năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí cần tuyển. Cụ thể:

- Đối với giáo viên mầm non: Soạn giáo án môn làm quen với Toán hoặc với Tiếng Việt (*thời gian là 120 phút*).

- Đối với giáo viên Tiểu học:

+ Thí sinh dự tuyển ngạch giáo viên Tiểu học môn chuyên ngành tiến hành soạn giáo án môn đăng ký dự tuyển (*thời gian là 120 phút*).

+ Thí sinh dự tuyển ngạch giáo viên Tiểu học đa môn: Soạn giáo án môn Toán hoặc Tiếng Việt, chương trình từ lớp 1 đến lớp 5 (*thời gian là 120 phút*).

- Đối với giáo viên Trung học cơ sở: Soạn giáo án theo môn đăng ký dự tuyển (*thời gian là 120 phút*).

*\* Đối với tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp là Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện, Ban quản lý dự án ĐTXD huyện, Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện:*

- Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển (*thời gian phỏng vấn là 30 phút*).

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100, trong đó phần kiến thức chung 30 điểm, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ 70 điểm.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

## V. CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm sát hạch hoặc thực hành quy định tại khoản 2, Điều 11 Văn bản hợp nhất số 03/NĐHN-BNV, ngày 21/05/2019 của Bộ Nội vụ.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều 10 Văn bản hợp nhất số 03/NĐHN-BNV, ngày 21/05/2019 của Bộ Nội vụ (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm sát hạch hoặc thực hành quy định tại khoản 2 Điều 11 Văn bản hợp nhất số 03/NĐHN-BNV, ngày 21/05/2019 của Bộ Nội vụ cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều 10 Văn bản hợp nhất số 03/NĐHN-BNV, ngày 21/05/2019 của Bộ Nội vụ (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm sát hạch hoặc thực hành vòng 2 quy định tại khoản 2, Điều 11 Văn bản hợp nhất số 03/NĐHN-BNV, ngày 21/05/2019 của Bộ Nội vụ cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

3. Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều 10 Văn bản hợp nhất số 03/NĐHN-BNV, ngày 21/05/2019 của Bộ Nội vụ thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2 theo quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

### 5. Chế độ ưu tiên

Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển viên chức giáo viên thực hiện theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng **7,5 điểm** vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng **5 điểm** vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở

lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng **2,5 điểm** vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2 (*các thí sinh tham dự xét tuyển chỉ cần nộp một loại giấy chứng nhận ưu tiên được tính cộng điểm ưu tiên cao nhất*).

## **VI. Thời gian, địa điểm, lệ phí xét tuyển**

### **1. Thời gian xét tuyển:**

- Vòng 1: Dự kiến ngày 13-17/04/2020.
- Vòng 2: Dự kiến ngày 08-20/05/2020.

(Sẽ có thông báo riêng).

- Địa điểm xét tuyển vòng 2: Hội đồng sẽ có thông báo đến từng thí sinh qua đường bưu điện và công khai trên các trang thông tin điện tử.

3. Lệ phí tuyển dụng: Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 228/2016/TT-BTC, ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Mức thu phí: dự kiến 500.000đ/01 người.

Thông tin chi tiết về tuyển dụng viên chức sự nghiệp công lập huyện Tu Mơ Rông năm 2020 quy định tại Kế hoạch số 43/KH-UBND, ngày 02 tháng 03 năm 2020 của UBND huyện Tu Mơ Rông được đăng tải trên trang thông tin điện tử huyện Tu Mơ Rông <http://huyentumorong.kontum.gov.vn/> và niêm yết tại trụ sở làm việc của UBND huyện; Phòng Nội vụ huyện; Phòng GD&ĐT Tu Mơ Rông. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có vướng mắc liên hệ theo số điện thoại 02603.934.036 để xem xét, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các xã;
- TT GDNN-GDTX huyện;
- Trung tâm VH-TT-DL & TT huyện;
- Trung tâm DVNN huyện;
- Ban QLDA ĐTXD huyện;
- Trung tâm MT&DVĐT huyện;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**A HƠN**